

Họ và tên học sinh.....Số báo danh.....lớp.....

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm)

1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (4,0 điểm). Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Phát biểu nào sau đây **không** đúng về biểu hiện của toàn cầu hóa kinh tế?

- A. Hình thành nhiều tổ chức kinh tế toàn cầu. B. Giao dịch thương mại quốc tế tăng nhanh.
C. Các tiêu chuẩn toàn cầu bị hạn chế áp dụng. D. Các công ty đa quốc gia có vai trò quan trọng.

Câu 2: Sự ra đời của tổ chức nào sau đây là biểu hiện của khu vực hóa kinh tế?

- A. Ngân hàng thế giới (WB). B. Tổ chức Thương mại thế giới (WTO).
C. Liên minh châu Âu (EU). D. Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF).

Câu 3: Ảnh hưởng tiêu cực của toàn cầu hoá kinh tế đến các nước trên thế giới là

- A. gia tăng sự phụ thuộc lẫn nhau về kinh tế giữa các nước.
B. tăng cường chuyên môn hoá và phân công lao động quốc tế.
C. thúc đẩy các nước cải thiện môi trường đầu tư và kinh doanh.
D. gia tăng các nguồn lực bên ngoài cho phát triển kinh tế - xã hội.

Câu 4: Duy trì hòa bình và an ninh thế giới là mục tiêu hoạt động của tổ chức nào sau đây?

- A. Liên hợp quốc. B. Tổ chức thương mại thế giới.
C. Quỹ Tiền tệ Quốc tế. D. Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á – Thái

Bình Dương.

Câu 5: Vấn đề nào sau đây là vấn đề an ninh truyền thống?

- A. An ninh năng lượng. B. An ninh nguồn nước. C. Chiến tranh cục bộ. D. An ninh lương thực.

Câu 6: Vai trò to lớn của Tổ chức Thương mại thế giới là

- A. thúc đẩy sự hợp tác tiền tệ quốc tế. B. đảm bảo sự ổn định về tài chính.
C. thúc đẩy tự do hóa thương mại. D. giải quyết xung đột giữa các nước.

Câu 7: Khu vực Mỹ La-tinh **không** tiếp giáp với đại dương nào sau đây?

- A. Thái Bình Dương. B. Ấn Độ Dương. C. Đại Tây Dương. D. Nam Đại Dương.

Câu 8: Đồng bằng nào sau đây ở Mỹ La-tinh có diện tích rừng nhiệt đới rộng nhất thế giới?

- A. Pam-pa. B. La Pla-ta. C. A-ma-dôn. D. La-nốt.

Câu 9: Việt Nam **không** phải thành viên của tổ chức nào sau đây?

- A. Liên minh châu Âu (EU). B. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).
C. Liên hợp quốc (UN). D. Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).

Câu 10: Khu vực Mỹ La-tinh có nền văn hoá độc đáo chủ yếu là do

- A. sự kết hợp giữa văn hoá bản địa và văn hoá các chủng tộc di cư.
B. có lịch sử khai thác lâu đời với nền văn minh bản địa phát triển.
C. dân số đông, diện tích lãnh thổ rộng, điều kiện tự nhiên đa dạng.
D. tỉ lệ dân thành thị rất cao, chịu ảnh hưởng lớn từ văn hoá Hoa Kỳ.

Câu 11: Quốc gia nào sau đây đã rời khỏi Liên minh châu Âu?

- A. Anh. B. Pháp. C. Đức. D. I-ta-li-a.

Câu 12: Cơ quan quyền lực cao nhất của EU hiện nay là

A. Nghị viện châu Âu. B. Ủy ban châu Âu. C. Tòa án châu Âu. D. Hội đồng châu Âu.

Câu 13: Các nước ở khu vực Đông Nam Á xuất khẩu gạo nhiều nhất là

A. Việt Nam, In-đô-nê-xi-a. B. In-đô-nê-xi-a, Thái Lan. C. Thái Lan, Việt Nam. D. Việt Nam, Phi-líp-pin.

Câu 14: Quốc gia nào sau đây ở khu vực Đông Nam Á **không** tiếp giáp với biển?

A. Lào. B. Mi-an-ma. C. Thái Lan. D. Bru-nây.

Câu 15: Khu vực Đông Nam Á có thế mạnh để phát triển nền nông nghiệp

A. nhiệt đới. B. hàn đới. C. ôn đới. D. cận nhiệt đới.

Câu 16: Quốc gia nào sau đây mới được kết nạp vào ASEAN năm 2025?

A. Đông Ti-mo. B. Mi-an-ma. C. Cam-pu-chia. D. Bru-nây.

2. Câu trắc nghiệm đúng/sai (2,0 điểm). Học sinh trả lời câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho thông tin sau:

Nhìn chung khu vực Mỹ La-tinh có cấu trúc địa hình tương đối đa dạng và phức tạp. Phía tây là miền núi cao, phía đông là miền núi thấp, sơn nguyên và đồng bằng. Khí hậu phần lớn lãnh thổ Mỹ La-tinh có tính chất nóng, ẩm. Do phạm vi lãnh thổ trải dài trên nhiều vĩ độ và đặc điểm địa hình nên khí hậu Mỹ La-tinh phân hoá đa dạng thành nhiều đới và nhiều kiểu khí hậu khác nhau.

- a) Ở khu vực Mỹ La-tinh chạy sát bờ Thái Bình Dương là hệ thống núi trẻ An-đét.
- b) Phần lớn lãnh thổ Mỹ La-tinh có kiểu khí hậu ôn đới lục địa, mùa đông lạnh kéo dài và nhiều tuyết.
- c) Ở khu vực Mỹ La-tinh các dãy núi trẻ cao và đồ sộ tập trung chủ yếu ở phía tây với địa hình hiểm trở gây khó khăn cho hoạt động sản xuất, cư trú và giao thông.
- d) Khí hậu Mỹ La-tinh thuận lợi để phát triển nông nghiệp, nhất là nông nghiệp nhiệt đới.

Câu 2. Cho thông tin sau:

Khu vực này nằm ở phía đông nam của châu Á, với diện tích khoảng 4,5 triệu km² bao gồm 11 quốc gia. Khu vực này nằm trong khoảng vĩ độ từ 28°B đến 10°N, phần lớn trong khu vực nội chí tuyến và khu vực hoạt động của gió mùa. Khu vực này có vị trí đặc biệt quan trọng với nhiều tuyến đường biển chạy qua, nơi giao thoa giữa các luồng sinh vật, các vành đai sinh khoáng và các nền văn hoá lớn.

- a) Nội dung trên nói về vị trí địa lý và lãnh thổ khu vực Đông Nam Á.
- b) Toàn bộ lãnh thổ của khu vực này là các hải đảo.
- c) Vị trí địa lý của khu vực này thuận lợi cho giao lưu với các nước trên thế giới bằng đường biển.
- d) Khu vực này có tài nguyên sinh vật phong phú và nền văn hóa đa dạng, giàu bản sắc chủ yếu do nằm ở nơi giao thoa của các vành đai sinh khoáng lớn.

3. Câu trắc nghiệm yêu cầu trả lời ngắn (1,0 điểm): Học sinh trả lời câu 1 đến câu 4.

Câu 1. Theo Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên hợp quốc, năm 2020 sản lượng cao su của khu vực Đông Nam Á là 10,7 triệu tấn và sản lượng của toàn thế giới là 14,0 triệu tấn. Tính tỉ trọng sản lượng cao su của khu vực Đông Nam Á trong tổng sản lượng của toàn thế giới năm 2020. (Làm tròn kết quả đến chữ số thập phân thứ nhất của %)

Câu 2. Theo Ngân hàng thế giới, năm 2020 khu vực Đông Nam Á có trị giá xuất khẩu là 1 676,3 tỉ USD và trị giá nhập khẩu là 1 526,6 tỉ USD. Tính cán cân xuất nhập khẩu của khu vực Đông Nam Á năm 2020. (Làm tròn kết quả đến hàng đơn vị của tỉ USD)

Câu 3. Năm 2021, EU có dân số 447,7 triệu người và diện tích lãnh thổ là 4,83 triệu km². Tính mật độ dân số của EU năm 2021 (Đơn vị: người/km²) (Làm tròn kết quả đến hàng đơn vị)

Câu 4. Năm 1957, diện tích lãnh thổ của EU là 1 282,7 nghìn km², đến năm 2021, diện tích lãnh thổ của EU là 4 829,6 nghìn km². Vậy diện tích lãnh thổ của EU năm 2021 tăng lên mấy lần so với năm 1957? (Làm tròn kết quả đến chữ số thập phân thứ nhất)

PHẦN II. TỰ LUẬN (3,0 điểm)

Cho bảng số liệu:

QUY MÔ VÀ CƠ CẤU DÂN SỐ THEO TUỔI CỦA KHU VỰC ĐÔNG NAM Á GIAI ĐOẠN 2000 – 2020

Năm		2000	2010	2020
Chỉ tiêu				
Quy mô dân số (triệu người)		525,0	596,8	668,4
Cơ cấu dân số (%)	- Dưới 15 tuổi	31,8	28,0	25,2
	- Từ 15 đến 64 tuổi	63,3	66,0	67,7
	- Từ 65 tuổi trở lên	4,9	6,0	7,1

(Nguồn: Liên

hợp quốc, 2022)

1. Dựa vào bảng số liệu trên, hãy nhận xét về quy mô và cơ cấu dân số theo tuổi của khu vực Đông Nam Á giai đoạn 2000 – 2020.

2. Cơ cấu dân số theo tuổi năm 2020 của khu vực Đông Nam Á có ảnh hưởng như thế nào đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của khu vực này?

----- **Hết** -----

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
BẮC NINH**

**HDC ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2025 - 2026**

Môn: Địa lí 11

(HDC có 02 trang)

Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm)

1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (4,0 điểm). Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu hỏi	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	C	C	A	A	C	C	B	C
Câu hỏi	9	10	11	12	13	14	15	16
Đáp án	A	A	A	D	C	A	A	A

2. Câu trắc nghiệm đúng sai (2,0 điểm). Học sinh trả lời câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai. Mỗi ý đúng được 0,25 điểm.

Lệnh hỏi	a	b	c	d
Đáp án câu 1	Đ	S	Đ	Đ
Đáp án câu 2	Đ	S	Đ	S

3. Câu trắc nghiệm yêu cầu trả lời ngắn (1,0 điểm): Học sinh trả lời câu 1 đến câu 4, mỗi câu trả lời đúng 0,25 điểm.

Câu hỏi	1	2	3	4
Đáp án	76,4	150	93	3,8

Phần II. TỰ LUẬN (3,0 điểm)

Ý	Nội dung	Điểm
1	<i>Nhận xét về quy mô và cơ cấu dân số theo tuổi của khu vực Đông Nam Á giai đoạn 2000 – 2020.</i>	2,0
	- Đông Nam Á có quy mô dân số đông và ngày càng tăng (dẫn chứng)	0,5

	<p>- Cơ cấu dân số theo độ tuổi của khu vực Đông Nam Á giai đoạn 2000 – 2020 có sự thay đổi:</p> <p>+ Tỉ trọng nhóm dưới 15 tuổi giảm (<i>dẫn chứng</i>)</p> <p>+ Tỉ trọng nhóm từ 15 đến 64 tuổi tăng (<i>dẫn chứng</i>)</p> <p>+ Tỉ trọng nhóm từ 65 tuổi trở lên tăng (<i>dẫn chứng</i>)</p>	1,0
	- Cơ cấu dân số theo tuổi của khu vực Đông Nam Á đang chuyển dịch theo <i>hướng già hoá</i> , hiện nay đang ở trong thời kì <i>cơ cấu dân số vàng</i> .	0,5
2	<i>Ảnh hưởng của cơ cấu dân số theo tuổi năm 2020 ở khu vực Đông Nam Á đối với sự phát triển kinh tế - xã hội</i>	1,0
	<p>- <i>Thuận lợi</i>:</p> <p>Năm 2020 khu vực Đông Nam Á có cơ cấu dân số vàng tạo ra nguồn lao động dồi dào, phần lớn lao động trẻ có khả năng tiếp thu khoa học – kĩ thuật nhanh, tỉ lệ người phụ thuộc thấp,... tạo động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.</p>	0,75
	<p>- <i>Khó khăn</i>:</p> <p>Cơ cấu dân số vàng cũng gây nhiều sức ép về vấn đề giải quyết việc làm, phát triển giáo dục – đào tạo,...</p>	0,25
Tổng		3,0

----- Hết -----